

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2020*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Nghiên cứu sản xuất vắc-xin tứ giá qui mô phòng thí nghiệm phòng 4 bệnh ở gia cầm do các chủng vi rút *Newcastle*, vi rút *Infectious bronchitis*, vi rút *Infectious Bursal Disease* và vi khuẩn *Haemophilus paragallinarum*

Thuộc dự án KH&CN: “Vắc-xin tứ giá phòng 4 loại bệnh ở gia cầm: bệnh Newcastle do vi rút Newcastle (ND), bệnh viêm phế quản truyền nhiễm do vi rút Infectious bronchitis (IB), bệnh Gumboro do vi rút Infectious bursal disease (IBD) và bệnh sổ mũi truyền nhiễm do vi khuẩn *Haemophilus paragallinarum*”, mã số SPQG.05b.05

Chương trình: Phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2020

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Sản xuất được vắc-xin vô hoạt tứ giá phòng 4 bệnh ở gia cầm do các chủng vi rút *Newcastle*, vi rút *Infectious bronchitis*, vi rút *Infectious Bursal Disease* và vi khuẩn *Haemophilus paragallinarum*, đạt tiêu chuẩn kiểm nghiệm.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:

Họ và tên: TS. Trịnh Quang Đại

Ngày, tháng, năm sinh: 13/08/1982

Giới tính: Nam

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ

Chức danh khoa học: Nghiên cứu viên

Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc phụ trách nghiên cứu, sản xuất vaccine

Điện thoại:

Tổ chức: 024.3376.6868    Mobile: +84-989-852-060

Fax: 024.3376.5709    E-mail: daitq@fivevet.vn

Tên tổ chức đang công tác: Công ty Cổ phần Thuốc thú y Trung Ương 5

Địa chỉ tổ chức: Cụm CN Hà Bình Phương – Văn Bình – H. Thường Tín – Hà Nội

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:

Tên tổ chức chủ trì đề tài: Công ty Cổ phần Thuốc thú y Trung Ương 5

Điện thoại: 024.3376.6868

Fax: 024.3376.5709

Website: <http://www.fivevet.vn>

Địa chỉ: Cụm CN Hà Bình Phương – Văn Bình – H. Thường Tín – Hà Nội

Họ và tên thủ trưởng tổ chức: TS. Nguyễn Thị Hương

Số tài khoản: 3713.0.9088084

Kho bạc nhà nước: Kho bạc nhà nước huyện Thường Tín, TP. Hà Nội.

Tên cơ quan chủ quản đề tài: Bộ Khoa học và Công nghệ

5. Tổng kinh phí thực hiện: **15.530,000** triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 13.530,000 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 2.000,000 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 06/2018

Kết thúc: 12/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	TS. Trịnh Quang Đại	Chủ nhiệm	Công ty cổ phần thuốc thú y TU5
2	ThS. Trần Thị Nhuận	Thư ký	Công ty cổ phần thuốc thú y TU5
3	BSTY. Phạm Thị Nga	Thành viên chính	Công ty cổ phần thuốc thú y TU5
4	BSTY. Trần Phương Thảo	Thành viên chính	Công ty cổ phần thuốc thú y TU5
5	BSTY. Lê Thị Vân	Thành viên chính	Công ty cổ phần thuốc thú y TU5
6	BSTY. Nguyễn Thị Ngân	Thành viên chính	Công ty cổ phần thuốc thú y TU5
7	TS. Nguyễn Thị Hương	Thành viên chính	Công ty cổ phần thuốc thú y TU5
8	CNSH. Nguyễn Hồng Vân	Thành viên chính	Công ty cổ phần thuốc thú y TU5
9	CN. Vũ Duy Long	Thành viên chính	Công ty cổ phần thuốc thú y TU5
10	PSG.TS.Tô Long Thành	Thành viên chính	Trung tâm Chẩn đoán thú y Trung Ương

## II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

### 1. Về sản phẩm khoa học:

#### 1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Giống vi rút Newcastle, vi rút viêm phế quản truyền nhiễm (Infectious bronchitis), vi rút Gumboro và vi khuẩn <i>Haemophilus paragallinarum</i>		x			x			x	
2	Vắc-xin tứ giá vô hoạt phòng 4 bệnh Newcastle, viêm phế quản truyền nhiễm (Infectious bronchitis), Gumboro và bệnh sổ mũi truyền nhiễm ở quy mô phòng thí nghiệm.	x			x				x	
	Vắc xin vô hoạt phòng bệnh sổ mũi truyền nhiễm	x			x			x		
3	Hồ sơ giống vi rút Newcastle, vi rút viêm phế quản truyền nhiễm (Infectious bronchitis), vi rút Gumboro và vi khuẩn <i>Haemophilus paragallinarum</i>		x			x			x	



4	Quy trình bắt hoạt vi rút Newcastle, vi rút <i>Infectious bronchitis</i> , vi rút <i>Infectious bursal disease</i> và vi khuẩn <i>Haemophilus paragallinarum</i>		x			x			x	
5	Quy trình sản xuất vắc-xin tứ giá phòng bệnh Newcastle, IB, IBD và viêm mũi truyền nhiễm ở quy mô phòng thí nghiệm		x			x			x	
6	Quy trình kiểm nghiệm vắc-xin tứ giá phòng bệnh Newcastle, IB, IBD và viêm mũi truyền nhiễm ở quy mô phòng thí nghiệm		x			x			x	
7	Quy trình bảo quản và sử dụng vắc-xin tứ giá phòng bệnh Newcastle, IB, IBD và viêm mũi truyền nhiễm ở quy mô phòng thí nghiệm		x			x			x	
8	01 bài báo khoa học		x			x			x	
9	Đào tạo thạc sỹ		x			x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Lựa chọn được thành phần kháng nguyên, loại chất bất hoạt, chất bổ trợ và xác định được tỉ lệ phối trộn giữa các loại kháng nguyên trong sản xuất vắc xin tứ giá phòng bệnh Newcastle, IB, IBD và viêm mũi truyền nhiễm ở quy mô phòng thí nghiệm.

- Thiết lập được quy trình bất hoạt, quy trình sản xuất, quy trình kiểm nghiệm, quy trình bảo quản và sử dụng vắc xin tứ giá phòng bệnh Newcastle, IB, IBD và viêm mũi truyền nhiễm ở quy mô phòng thí nghiệm.

- Đặc biệt, trong quá trình thực hiện, Đề tài đã phát triển thành công 01 sản phẩm vắc xin phòng bệnh sổ mũi truyền nhiễm từ chủng vi khuẩn *Haemophilus paragallinarum*, hiện vắc xin đã được cấp Phiếu kiểm nghiệm vắc xin và đang trong quá trình làm thủ tục khảo nghiệm để được cấp Giấy phép lưu hành giúp cho sản phẩm được sản xuất và bán đại trà. Đây cũng là vắc xin đầu tiên được phát triển và đăng ký tại Việt Nam.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

- Việc có được các chủng giống vi rút, vi khuẩn không những sản xuất được vắc-xin tứ giá mà còn sản xuất được các vắc-xin đơn giá, nhị giá và tam giá

khác góp phần phòng các bệnh gây ra trên đàn gia cầm, ngăn chặn được các ổ dịch lớn, giảm thiệt hại kinh tế rất lớn cho người chăn nuôi gia cầm, tăng hiệu quả kinh tế cho toàn xã hội, tăng GDP toàn quốc.

- Hạn chế được những tác hại do các vi rút, vi khuẩn gây ra trên đàn gia cầm. Từ đó sẽ duy trì và tăng được tổng đàn gia cầm cả nước đảm bảo việc cung ứng đủ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu ra nước ngoài, giảm bớt kim ngạch xuất khẩu thịt gia cầm nói riêng và thực phẩm nói chung khi nhà nước xóa bỏ hàng rào thuế quan, hội nhập kinh tế quốc tế ...

- Chủ động trong sản xuất các loại vắc-xin thú y phục vụ tốt cho ngành chăn nuôi Việt Nam, sử dụng tốt quỹ đất xây dựng nhà máy nội địa, nguồn lao động trẻ, dồi dào, giá nhân công hợp lý đưa ra giá thành tốt để cạnh tranh lành mạnh với các sản phẩm thuốc thú y nhập khẩu từ nước ngoài, giảm chi phí ngoại tệ.

### 3.2. Hiệu quả xã hội

- Phòng và hạn chế được dịch bệnh gây ra trên đàn gia cầm, hạn chế sự phát tán của mầm bệnh từ những con vật ốm ra môi trường, giảm sự ảnh hưởng tới sức khỏe con người khi được sử dụng những thực phẩm tốt từ những gia cầm khỏe mạnh.

- Hạn chế được những hệ lụy từ việc tiêu hủy những gia cầm bệnh không được sử dụng vắc-xin phòng bệnh như: chôn lấp xác vật bệnh gây ô nhiễm môi trường, nguồn nước ngầm bị ảnh hưởng, những trường hợp gia cầm bệnh không được chôn lấp đúng quy trình, xác vật bệnh tồn tại trên mặt đất, trôi nổi trên sông, ngòi .. gây ô nhiễm môi trường sẽ là hiểm họa khôn lường cho sức khỏe con người cũng như ngành chăn nuôi, thú y.

- Đa dạng hóa các loại vắc xin phù hợp với mọi đối tượng chăn nuôi ở Việt Nam sẽ giúp cho việc chăn nuôi giảm phụ thuộc vào kháng sinh, lâu dài là cơ sở để giảm tác hại của tồn dư kháng sinh, kháng kháng sinh đối với sức khỏe cộng đồng.

## III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):



- Nộp hồ sơ đúng hạn √
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc √
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do: Đội ngũ các nhà nghiên cứu đến từ Trung tâm chẩn đoán thuốc thú y trung ương, Công ty Cổ phần thuốc thú y TW5 đã tham gia rất tích cực vào nhiệm vụ để cố gắng hoàn thành đúng thời hạn như kế hoạch đã đặt ra. Ngoài những kết quả đáp ứng đầy đủ yêu cầu đặt hàng, đề tài đã phát triển thành công 01 loại vắc xin phòng bệnh do vi khuẩn *Haemophilus paragallinarum* gây ra.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**  
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)

  
TS. Trinh Quang Dai

**THỦ TRƯỞNG**  
**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
TS. Nguyễn Thị Hương